CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 96 /BC-CTLN	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Quảng Bình, ngày 21 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH
NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH
DN: C=VN, L=QUẢNG BÌNH, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:3100114609, E=KHIEMCTYLN@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2025.01.22 15:08:23 +07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2024.2.3

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Lệ Ninh
- Địa chỉ trụ sở chính: Thị trấn Nông trường Lệ Ninh-Lệ Thủy-Quảng Bình
- Điện thoại: 0323.3996215 Fax: 0323.3996211 Email: leninhqb@vn.com
- Vốn điều lệ: **82.300.670.000 đồng (Tám mươi hai tỷ, ba trăm triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).**
- Mã chứng khoán: LNC
- Sàn Giao dịch: UPCoM
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn *bản)*

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số: 281/2024/NQ-ĐHĐCĐ	27/4/2023	1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024; 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024; 3. Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023; 4. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2024; 5. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024; 6. Thông qua Báo cáo chi trả lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2023; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Trưởng phòng KT-TK và Thư ký HĐQT năm 2024.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Mậu Hào	Chủ tịch HĐQT	25/11/2022	
2	Ông Lê Thanh Hùng	Thành viên HĐQT, Giám đốc	25/11/2022	
3	Ông Trần Công Văn	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc	25/11/2022	
4	Ông Phạm Ngọc Thành	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Kế hoạch-Kinh doanh	25/11/2022	
5	Ông Phan Thanh Tuấn	Thành viên HĐQT, Giám đốc Nhà máy sản xuất gỗ dăm	27/4/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Mậu Hào	05/05	100%	
2	Ông Lê Thanh Hùng	05/05	100%	
3	Ông Trần Công Văn	05/05	100%	
4	Ông Phạm Ngọc Thành	05/05	100%	
5	Ông Phan Thanh Tuấn	05/05	100%	

3. Hoạt động của HĐQT:

Năm 2024, thực hiện quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty cổ phần Lệ Ninh. HĐQT Công ty đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. Các Nghị quyết được HĐQT thống nhất đưa ra là những định hướng quan trọng giúp Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Năm 2024, Ban Gám đốc Công ty cổ phần Lệ Ninh đã hoàn thành tốt việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Giám đốc đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, cộng đồng phối hợp cùng với HĐQT, đồng thời phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm đã chủ động trong thực thi nhiệm vụ được giao.

- Triển khai thực hiện tốt và đúng tiến độ các kế hoạch sản xuất được Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ban hành.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT và các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.

Trong quá trình điều hành, Ban Giám đốc Công ty điều hành đã tuân thủ đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, quy chế quản trị, các quy chế nội bộ của Công ty cũng như các Nghị quyết của HĐQT.

Một số chỉ tiêu về kết quả SXKD năm 2024

TT	Danh mục	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	%TH so với KH
1	Doanh thu	triệu đồng	102.450	144.277	140,83
2	Lợi nhuận trước thuế (tạm tính)	triệu đồng	1.175	1.500	127,66
3	Lợi nhuận sau thuế (tạm tính)	triệu đồng	863	1.150	133,25
4	BHXH	triệu đồng	6420	5.747	Nộp đủ theo phát sinh năm 2024

5	Nộp NSNN	triệu đồng	9.305,2	10.635	114,29
6	Mủ cao su các loại	Tấn	1.413	1.502	106,29
7	Dăm gỗ	BDT	24.000	24.279	101,16
8	Lương BQ	trđ/ng/th	5,2	6,85	131,73
9	Tổng số lao động	người	389	347	89,20

5. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): *Không có*

6. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 230/NQ-HĐQT	01/04/2024	Thông qua chủ trương cho CBCNV tiếp tục mượn đất biên lô, khe réc để trồng rừng và chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
2	Số: 400/BB-HĐQT	10/05/2024	Thông qua Phương án vay vốn tại Agribank Chi nhánh tỉnh Quảng Bình và giao quyền cho Chủ tịch HĐQT	100%
3	Số: 541/NQ-HĐQT	19/7/2024	Thống nhất kết quả SXKD 06 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2024 và thông qua một số chủ trương thực hiện trong thời gian tới	100%
4	Số: 874/NQ-HĐQT	03/10/2024	Thông qua một số chủ trương thực hiện trong thời gian tới	100%
5	Số: 968/NQ-HDQT	05/11/2024	Đánh giá kết quả SXKD thực hiện đến quý III năm 2024 và triển khai nhiệm vụ quý IV năm 2024; Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty; Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên ban kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu /không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Lê Hồng Sơn	Trưởng ban KS	25/11/2022	Cử nhân KT
2	Nguyễn Thị Liên	Thành viên	25/11/2022	Cử nhân KT
3	Lê Tùng Định	Thành viên	25/11/2022	Cử nhân KT

2. Cuộc họp của BKS:

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp, tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Lê Hồng Sơn	02/02	100%	100%	0
2	Nguyễn Thị Liên	02/02	100%	100%	0
3	Lê Tùng Định	02/02	100%	100%	0

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

3.1. Giám sát đối với HĐQT:

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, HĐQT tổ chức họp định kỳ hàng quý để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- HĐQT ban hành các Nghị quyết và quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đều đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. HĐQT thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc điều hành trong việc triển khai thực

hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT. Phối hợp cùng với Ban Giám đốc điều hành chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động SXKD của Công ty.

3.2. Giám sát đối với Ban Giám đốc:

- Ban Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết đinh của HĐQT; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và quy định khác của pháp luật.

- Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật, đảm bảo lợi ích của Công ty và của cổ đông.

3.3. Đối với cổ đông:

- BKS luôn sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu hợp lý của cổ đông theo quy định tại Điều lệ và Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán.

- Công ty đã thực hiện tốt việc công bố thông tin theo đúng các quy định hiện hành, kịp thời và chính xác.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các CBQL khác:

- BKS đã nhận được sự phối hợp chặt chẻ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các đơn vị thành viên trong Công ty để thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định.

- BKS được mời họp và tham gia ý kiến trong các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng, quý , năm, sơ kết, tổng kết, các phương án tiền lương hàng năm, phương án SXKD của Công ty và của các đơn vị trực thuộc. Được cung cấp thông tin đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; hồ sơ sổ sách theo yêu cầu.

Đối với các CBQL khác: Khi BKS có yêu cầu đều tạo điều kiện thuận lợi cung cấp thông tin đầy đủ chính xác cho Ban kiểm soát.

5. Hoạt động khác của BKS

Tham gia vào các tiểu ban xây dựng phương án sản xuất kinh doanh của các nhà máy sản xuất gỗ dăm, nhà máy chê biến cao su; phương án tiền lương nghành cao

kinh doanh, cao su KTCB; tham gia công tác nghiệm thu hàng tháng, giám sát mủ cao su mua ngoài và mủ Công ty,…

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Mậu Hào	10/9/1970	Cử nhân kinh tế	25/11/2022
2	Ông Lê Thanh Hùng	06/8/1983	Kỷ sư Bảo vệ thực vật	25/11/2022
3	Ông Trần Công Văn	02/10/1967	Cử nhân kinh tế	25/11/2022
4	Ông Lê Doãn Hiếu	18/2/1977	Cử nhân kinh tế	25/11/2022

V. Kế toán trưởng:

Ngày 21/11/2024, Công ty bổ nhiệm ông Lê Doãn Hiếu - Trưởng phòng phụ trách kế toán Công ty làm Kế toán trưởng Công ty.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Lê Doãn Hiếu	18/2/1977	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán	21/11/2024

VI. Người phụ trách quản trị Công ty:

Ngày 21/11/2024, Công ty bổ nhiệm ông Hoàng Văn Khiêm – Thư ký HĐQT làm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Hoàng Văn Khiêm	12/05/1983	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kinh tế phát triển	21/11/2024

VII. Đào tạo về quản trị công ty:

Công ty tiếp tục tạo mọi điều kiện để cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan, đơn vị chức năng có thẩm quyền tổ chức.

VIII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người liên quan của Công ty: *Phụ lục 01 đính kèm.*

2. Giao dịch giữa công ty với người liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ: *Không có*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không có.*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: *Không có.*

IX. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 02 đính kèm.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của

Công ty: *Không có*

X. Các vấn đề lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:
- Đăng trên trang TTĐT của UBCK nhà nước và Sở GDCK nhà nước;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Đăng website: leninh.vn;
- Lưu: VT , Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN LỆ NINH

Nguyễn Mậu Hào

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**								
1	Ông Nguyễn Mậu Hào		Chủ tịch HĐQT			25/11/2022	-		Người nội bộ, Người QLDN
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2)*								NCLQ
2	Ông Lê Thanh Hùng		Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty			25/11/2022	-		Người nội bộ, Người QLDN
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2)*								NCLQ
3	Ông Trần Công Văn		Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty			25/11/2022	-		Người nội bộ, Người QLDN
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2)*								NCLQ
4	Ông Phạm Ngọc Thành		Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KH-KT			25/11/2022	-		Người nội bộ
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2)*								NCLQ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
5	Ông Phan Thanh Tuấn		Thành viên HĐQT, Giám đốc NMSX Gỗ dăm			27/4/2023	-		Người nội bộ
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2)*								NCLQ
II	**BAN KIỂM SOÁT**								
1	Ông Lê Hồng Sơn		Trưởng BKS			25/11/2022			Người nội bộ
-	*Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2)*								NCLQ
2	Bà Nguyễn Thị Liên		Thành viên BKS			25/11/2022			Người nội bộ
	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2)								NCLQ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
3	Ông Lê Tùng Định		Thành viên BKS			25/11/2022			Người nội bộ
	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2)								NCLQ
III	**NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY KIÊM THƯ KÝ CÔNG TY**								
1	Ông Hoàng Văn Khiêm		Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty			21/11/2024			Người nội bộ
	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2)								NCLQ
IV	**KẾ TOÁN TRƯỞNG CÔNG TY**								
1	Ông Lê Doãn Hiếu		Kế toán trưởng			21/11/2024			
	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại phụ lục 2)								NCLQ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
V	**BAN ĐIỀU HÀNH**								
1	Ông Nguyễn Mậu Hào *(Đã trình bày tại mục I)*		Chủ tịch HĐQT						Người nội bộ
2	Ông Lê Thanh Hùng *(Đã trình bày tại mục I)*		Giám đốc						Người nội bộ
3	Ông Trần Công Văn *(Đã trình bày tại mục I)*		Phó Giám đốc						Người nội bộ
4	Ông Lê Doãn Hiếu *(Đã trình bày tại mục IV)*		Kế toán trưởng						Người nội bộ
V	**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỞ HỮU TRÊN 10% SỐ CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT/VỐN GÓP CÔNG**								
1	Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Bình								Tổ chức sở hữu trên 10% VĐL của Công ty

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
I	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**									
1	**Ông Nguyễn Mậu Hào**		**Chủ tịch HĐQT**					**23.600 CP (cá nhân)** **7.468.367 (đại diện vốn UBND tỉnh Quảng Bình)**	**0,29%** **90,74%**	
1.1	***Tổ chức có liên quan***									
-	UBND tỉnh Quảng Bình									Đại diện phần vốn UBND tỉnh Quảng Bình
1.2	***Cá nhân có liên quan***									
-	Nguyễn Mậu Tùng									Bố đẻ
-	Dương Thị Ánh Nhung									Vợ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
-	Nguyễn Thị Ánh Phương									Con đẻ
-	Nguyễn Mạnh Hùng									Con đẻ
-	Lê Anh Khải									Con rể
-	Nguyễn Thị Hà									Chị ruột
-	Nguyễn Mậu Sơn									Anh ruột
-	Nguyễn Mậu Trung									Anh ruột
-	Nguyễn Thị Thu Hằng									Chị ruột
-	Nguyễn Thị Sáu									Em ruột

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
-	Nguyễn Thị Hạnh									Em ruột
2	**Lê Thanh Hùng**		**Thành viên HĐQT, Giám đốc**					**7.900**	**0,10%**	
2.1	***Tổ chức có liên quan (Không có)***									
2.2	***Cá nhân có liên quan***									
-	Lê Thanh Khê									Bố đẻ
-	Lê Thị Dinh									Mẹ đẻ
-	Phạm Thị Giàu									Vợ
-	Lê Phạm Gia Hân									Con đẻ
-	Lê Phạm Bảo Hân									Con đẻ
-	Lê Phạm Ngọc Hân									Con đẻ
-	Lê Thị Hương									Chị ruột

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
-	Lê Thị Hậu									Em ruột
-	Nguyễn Xuân Minh									Anh rể
-	Trần Đức Hưng									Anh rể
-	Nguyễn Văn Phong									Em rể
3	**Trần Công Văn**		**Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc**					**10.700**	**0,13%**	
3.1	***Tổ chức có liên quan (Không có)***									
3.2	***Cá nhân có liên quan***									
-	Võ Thị Thanh Vị							2.500	0,03%	Vợ
-	Trần Thị Thanh Vân							2.000	0,024%	Con đẻ
-	Trần Thị Thúy									Con ruột

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
-	Đinh Duy Dũng							2.600	0,032%	Con rể
-	Trần Thị Huệ							1.100	0,013%	Em ruột
4	**Phạm Ngọc Thành**		**Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KH-KT**					**3.900**	**0,05%**	
4.1	***Tổ chức có liên quan (Không có)***									
4.2	***Cá nhân có liên quan***									
-	Phạm Quốc Gầm									Bố đẻ
-	Nguyễn Thị Điệu									Mẹ đẻ
-	Trương Văn Sơn									Bố vợ
-	Nguyễn Thị Xăng									Mẹ vợ
-	Trương Thị Diệu Thúy							900	0,011%	Vợ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
-	Phạm Ngọc Diệu Anh									Con đẻ
-	Phạm Ngọc Huyền Thanh									Con đẻ
-	Phạm Thị Thủy									Chị ruột
-	Phạm Ngọc Nam									Anh ruột
-	Phạm Ngọc Trung									Anh ruột
5	**Phan Thanh Tuấn**							**1.900**	**0,02%**	
5.1	***Tổ chức có liên quan (Không có)***									
5.2	***Cá nhân có liên quan***									
-	Phan Thanh Tiến									Bố đẻ
-	Nguyễn Thị Lan									Mẹ đẻ
-	Nguyễn Thị Bi									Mẹ vợ
-	Dương Thị Tuyền									Vợ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
-	Phan Thanh Gia Bảo									Con đẻ
-	Phan Thanh Tường Vy									Con đẻ
-	Phan Thị Linh									Em ruột
-	Trần Văn Trọng									Em rễ
II	**BAN KIỂM SOÁT**									
1	**Lê Hồng Sơn**		**Trưởng BKS**					**12.000**	**0,15%**	
1.1	***Tổ chức có liên quan (Không có)***									
1.2	***Cá nhân có liên quan***									
-	Trương Thị Hoàng									Mẹ đẻ
-	Đặng Đình Trọng									Bố vợ
-	Nguyễn Thị Lục									Mẹ vợ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
-	Đặng Thị Hợi									Vợ
-	Lê Hồng Phong									Con đẻ
-	Lê Thị Hồng Phú									Con đẻ
-	Lê Hồng Hải									Em ruột
-	Lê Thị Lan Hương									Em ruột
-	Lê Hồng Quang									Em ruột
-	Nguyễn Thái Học									Em rể
-	Lê Thị Lệ Hà									Em dâu
-	Đoàn Thị Huệ									Em dâu
2	**Nguyễn Thị Liên**		**Thành viên BKS**					**5.000**	**0,06%**	
2.1	***Tổ chức có liên quan (Không có)***									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
2.2	***Cá nhân có liên quan***									
-	Lê Thị Tái									Mẹ đẻ
-	Trần Thanh Kiếm									Bố chồng
-	Nguyễn Thị Chôi									Mẹ chồng
-	Trần Thanh Nam							900	0,011%	Chồng
	Trần Thảo Nguyên									Con đẻ
	Trần Gia Hân									Con đẻ
-	Nguyễn Văn Nam									Anh ruột
-	Nguyễn Văn Bắc									Anh ruột
-	Trần Thị Lý									Chị dâu

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
-	Nguyễn Thị Loan									Chị dâu
3	**Lê Tùng Định**		**Thành viên BKS**					**1.200**	**0,015%**	
3.1	***Tổ chức có liên quan (Không có)***									
3.2	***Cá nhân có liên quan***									
-	Nguyễn Thị Bộ									Mẹ đẻ
-	Hoàng Văn Dũng									Bố vợ
-	Nguyễn Thị Lê									Mẹ vợ
-	Hoàng Thị Sang									Vợ
-	Lê Hoàng Hà My									Con đẻ
-	Lê Thị My									Chị ruột
-	Lê Thị Hương Lai									Chị ruột
-	Chu Văn Ngàn									Anh rể

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
III	**NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY KIÊM THƯ KÝ CÔNG TY**									
1	**Hoàng Văn Khiêm**		**Thư ký HĐQT (kiêm nhiệm)**					**4.800**	**0,058%**	
1.1	***Tổ chức có liên quan (Không có)***									
1.2	***Cá nhân có liên quan***									
-	Hoàng Chức									Bố đẻ
-	Nguyễn Thị Hồng									Mẹ đẻ
-	Ngô Bá Ngôn									Bố vợ
-	Lê Thị Thuỷ									Mẹ vợ
-	Ngô Thị Phương Thảo							900	0,011%	Vợ
-	Hoàng Lan Phương									Con đẻ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
-	Hoàng Bảo Trâm									Con đẻ
-	Hoàng Huy Hoàng									Con đẻ
-	Hoàng Văn Thiện									Anh ruột
-	Hoàng Văn Phong									Em ruột
-	Hoàng Văn Huân									Em ruột
-	Hoàng Văn Đệ									Em ruột
-	Hoàng Thị Thu Thủy									Em ruột
-	Lê Thị Năm									Chị dâu
-	Trần Thị Ngân									Em dâu
-	Hoàng Thị Vân									Em dâu
-	Võ Văn Quyết									Em rể
-	Hoàng Thị Thuỷ									Em dâu

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
IV	**KẾ TOÁN TRƯỞNG CÔNG TY**									
1	**Lê Doãn Hiếu**		**Kế toán trưởng**					**4.500**	**0,054%**	
1.1	***Tổ chức có liên quan (Không có)***									
1.2	***Cá nhân có liên quan***									
-	Nguyễn Thị Mỹ Nữ									Mẹ đẻ
-	Nguyễn Quang Dũng									Bố vợ
-	Hoàng Thị Lệ Hằng									Mẹ vợ
-	Nguyễn Thị Mỹ Hiền									Vợ
-	Lê Nguyễn Phương Thảo									Con đẻ
-	Lê Quang Huy									Anh ruột
-	Lê Doãn Hiệu									Anh ruột

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
-	Lê Thị Hằng									Chị ruột
-	Lê Doãn Hoan									Em ruột
-	Lê Thị Huyên									Em ruột
-	Lê Doãn Hóa									Em ruột
-	Trần Thị Đào									Chị dâu
-	Phan Thị Hiền									Chị dâu
-	Nguyễn Đồng Hoà									Anh rể
-	Võ Văn Tuân									Em rể
-	Trần Thị Huyền									Em dâu
V	**BAN GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG**									
1	**Lê Thanh Hùng** ***(Đã trình bày ở trên)***		**Thành viên HĐQT, Giám đốc**							
2	**Trần Công Văn** ***(Đã trình bày ở trên)***		**Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc**							
3	**Lê Doãn Hiếu** ***(Đã trình bày ở trên)***		**Kế toán trưởng**							

PHỤ LỤC 3: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	